

Số: 92/2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 22 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”.

Đối với người yêu cầu:

- Chị Đỗ Thị Phương T, sinh năm 1983;
- Anh Dương Minh V, sinh năm 1984;

Cùng Hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 11, phường V, quận H, thành phố H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đỗ Thị Phương T và Anh Dương Minh V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận H, thành phố H vào ngày 22/04/2008. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hiểu nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, đồng thời anh chị cũng thống nhất được về con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Phương T và Anh Dương Minh V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T, Anh V xác nhận có 02 con chung là: Dương Bảo N, sinh ngày 13/04/2009 và Dương Nam A, sinh ngày 17/04/2014;

Anh, chị thỏa thuận: Giao con chung Dương Bảo N cho Anh V trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao con chung Dương Nam A cho Chị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị T, Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Chị T, Anh V xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Chị T, Anh V xác nhận anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về lệ phí: Chị T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) Chị T đã nộp theo biên lai số 003144 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường V, quận H, H (ĐKKH số 48, quyển số 01/2008 ngày 22/04/2008);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T